

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 21 – 5 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liên Lâm Anh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Lát.

Ông Trịnh Thanh Tùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Hoàng Khang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Nhà văn hóa xã L, địa chỉ: ấp C, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Sơn Q, sinh ngày 01/01/1985 tại thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp C, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm công; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn B và bà Trần Thị P; vợ: Danh Thị Thu T; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, nên bị cáo có nhân thân không tốt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2024 đến ngày 14/01/2024 chuyển sang tạm giam cho đến nay “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Sơn Q: Ông Nguyễn Văn B1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S “có mặt”.

- **Người làm chứng:** Bà Sơn Xà Q1, sinh năm: 1977; nơi cư trú: ấp C, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng “có mặt”.

- **Người phiên dịch tiếng Khmer:** Ông Lâm Diệp P1 - Cán bộ hưu trí “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực ấp C, xã L, thị xã V có một số đối tượng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thị xã V đã phối hợp cùng Công an xã L, thị xã V tiến hành kiểm tra nhà của S, thuộc ấp C, xã L, thị xã V thì phát hiện tại chỗ chiếc võng mà Sơn Q đang nằm tại vị trí khu đất trống cạnh bên nhà của bà Sơn Xà K, thuộc ấp C, xã L, thị xã V. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện có 02 đoạn ống nhựa màu xám có nắp đậy hai đầu gồm 01 đoạn ống nhựa có chiều dài khoảng 10cm, có chứa 24 bịch nylon không màu được hàn kín hai đầu, bên trong 24 bịch nylon có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là ma túy (được niêm phong vào gói 01) và 01 đoạn ống nhựa có chiều dài khoảng 15cm, có chứa 10 bịch nylon không màu được hàn kín hai đầu, bên trong 10 bịch nylon có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là ma túy (được niêm phong vào gói 02), nên lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sơn Q và sau đó tiến hành lập biên bản khám xét chỗ ở của S thu giữ thêm một số đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 04/KLMT-KTHS, ngày 13 tháng 01 năm 2024 của Phòng K1, Công an tỉnh S, kết luận:

Gói 01: mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,4431 gam, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể rắn hoàn lại sau giám định là 1,3365 gam);

Gói 02: mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,8631 gam, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể rắn hoàn lại sau giám định là 0,7681gam).

Như vậy, các chất tinh thể rắn màu trắng được chứa trong 34 bịch nylon được hàn kín hai đầu bỏ trong 02 đoạn ống nhựa màu xám có nắp đậy hai đầu đều là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 2,1046 gam. Trong quá trình điều tra Sơn Q thừa nhận tất cả số ma túy này là của Sơn Q. Do bị nghiện ma túy, nên Sơn Q chạy xe mô tô đi Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 bịch ma túy đá của người đàn ông lạ mặt (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) với số tiền 3.300.000 đồng, mục đích là mua về để Sơn Quên sử dụng một mình. Sau khi về đến nhà Sơn Q lấy bịch ma túy đá vừa mới mua đem ra phân chia được 35 phần, Sơn Q sử dụng một phần, còn lại 34 phần Sơn Quên bỏ vào 34 bịch nylon hàn kín hai đầu, rồi

Son Q cất giấu 34 bạch nylon vào trong 02 đoạn ống nhựa màu xám có nắp đậy hai đầu, trong đó có 01 ống nhựa Son Quên giấu 24 bạch ma túy và 01 ống nhựa S giấu 10 bạch ma túy. Vào khoảng 09 giờ ngày 08 tháng 01 năm 2024, Son Q có lấy 02 đoạn ống nhựa trên mang qua nhà của bà Son Xà Q1 (là chị ruột của Son Q) để nhờ cất giữ giùm (Son Q không có nói cho bà X Quên biết bên trong 02 đoạn ống nhựa trên có cất giấu ma túy đá, bà Xà Q1 cũng không biết việc Son Q giấu ma túy trong 02 đoạn ống nhựa trên), Son Q chở con của Son Q đi làm giấy tờ tùy thân. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, S Quên trở về nhà gặp bà X Quên lấy lại 02 đoạn ống nhựa trên đem ra chiếc võng tại khu đất trống để lấy ma túy đá từ bên trong ống nhựa ra sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ thu được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Son Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSVC, ngày 01 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu để xét xử Son Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 23/CT-VKSVC, ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố bị cáo Son Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc Khmer, không biết chữ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Son Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Son Q từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Son Q: thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Son Q và thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do bị cáo là người dân tộc Khmer, không biết chữ nên không nhận thức được việc mua ma túy đá về sử dụng là vi phạm pháp luật; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo

từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù là nặng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, nên tôi đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 02 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo Sơn Q: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Sơn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2024 bị cáo Sơn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 2,1046 gam, loại Methamphetamine, hành vi này của bị cáo Sơn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường, đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người trên 18 tuổi, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở tại địa phương. Vì vậy, cáo trạng số 23/CT-VKSVC, ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với

bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc Khmer, không biết chữ. Vì vậy, căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Sơn Q về tội danh, việc áp dụng pháp luật. Như đã nhận định ở phần trên, xét thấy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo S Quên là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng về mức hình phạt, người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, vì trước đó bị cáo đã có 01 tiền án, nhưng đã được xóa án tích, nên không xem bị cáo là người có nhân thân tốt, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 2,1046 gam là rất nhiều so với khối lượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, việc áp dụng pháp luật, về mức hình phạt, hình phạt bổ sung. Như đã nhận định ở phần trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với bà Sơn Xà Q1: quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V không có căn cứ chứng minh bà Sơn X1 Quên có vai trò đồng phạm với Sơn Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không khởi tố bà Sơn Xà Q1 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

[11] Trong quá trình điều tra bị cáo Sơn Q khai nhận mua 01 bịch ma túy của người đàn ông lạ mặt, không biết họ tên và địa chỉ cụ thể với số tiền 3.300.000 đồng. Do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V không chứng minh được

hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên không có căn cứ xử lý về tội mua bán trái phép chất ma túy.

[12] Về xử lý tài sản liên quan đến vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V đã thu giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- Gói 01: có 1,3365 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng, bên ngoài ghi “PHIẾU NIÊM PHONG VỤ SỐ: 04/2024, NGÀY 13 THÁNG 02 NĂM 2024, GÓI 1”;

- Gói 02: có 0,7681 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng, bên ngoài ghi “PHIẾU NIÊM PHONG VỤ SỐ: 04/2024, NGÀY 13 THÁNG 02 NĂM 2024, GÓI 2”.

Kết quả giám định tinh thể rắn màu trắng trong gói 01 và gói 02 là ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xám có nắp đậy hai đầu chiều dài 10cm; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xám có nắp đậy hai đầu chiều dài 15cm; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xám có chiều dài 38,5cm; 01 (một) đoạn ống nhựa không màu; 01 (một) quẹt gas màu đen; 01 (một) bịch nylon không màu bị cắt hai phần đầu; 01 (một) bịch nylon không màu có nhiều vết cắt. Tất cả đều là công cụ, phương tiện phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu xanh có sim số 0703.619.082 và số tiền 1.689.000 đồng là tài sản của cá nhân bị cáo, không dùng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên hoàn trả lại cho bị cáo Sơn Q.

[13] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền án phí, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo bản án: căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sơn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Sơn Q 02 (*hai*) năm 9 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 01 năm 2024.

3. Về xử lý tài sản liên quan đến vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Gói 01: có 1,3365 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng, bên ngoài ghi “PHIẾU NIÊM PHONG VỤ SỐ: 04/2024, NGÀY 13 THÁNG 02 NĂM 2024, GÓI 1”; Gói 02: có 0,7681 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng, bên ngoài ghi “PHIẾU NIÊM PHONG VỤ SỐ: 04/2024, NGÀY 13 THÁNG 02 NĂM 2024, GÓI 2”.

+ 01 (*một*) đoạn ống nhựa màu xám có nắp đậy hai đầu chiều dài 10cm; 01 (*một*) đoạn ống nhựa màu xám có nắp đậy hai đầu chiều dài 15cm; 01 (*một*) đoạn ống nhựa màu xám có chiều dài 38,5cm; 01 (*một*) đoạn ống nhựa không màu; 01 (*một*) quẹt gas màu đen; 01 (*một*) bịch nylon không màu bị cắt hai phần đầu; 01 (*một*) bịch nylon không màu có nhiều vết cắt.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Sơn Q 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu xanh có sim số 0703.619.082 và số tiền Việt Nam đồng là 1.689.000 đồng (*một triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn đồng*).

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Sơn Q được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo Sơn Q được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- CAND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Vĩnh Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Liên Lâm Anh Thảo